

Bản án số: 112/2025/HS-ST
Ngày 13-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Luyến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Kiều Dâng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt N, sinh năm 1992 tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số 48 Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 119 lô 3 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Thương và bà Nguyễn Thị Thuý; có vợ là Nguyễn Thủy Tiên và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 8 năm 2024 chuyển tạm giam từ ngày 16 tháng 8 năm 2024; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đỗ Mạnh Cường, sinh năm 1982, địa chỉ: Số 15/32 Phụng Pháp, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Đoàn Nhật Trường, địa chỉ: Số 8 Hoàng Văn Thụ, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng xe ô tô để đi lại, Nguyễn Việt N đến gặp anh Đoàn Nhật Trường chủ văn phòng cho thuê xe ô tô tự lái Trường Anh, kí hợp đồng thuê 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 với giá 25.000.000 đồng/tháng, trả trước tiền thuê 15 ngày/lần, N đã trả tiền thuê xe đến hết ngày 16 tháng 8 năm 2024. Anh Trường giao cho N xe ô tô cùng 01 chìa khóa xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao) mang tên Nguyễn Thu Uyên (địa chỉ: 12/15 Phạm Tử Nghi, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng), 01 giấy chứng nhận đăng kiểm (bản gốc), 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe ô tô trên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, do cần tiền nên N nảy sinh ý định mang xe ô tô trên đi cầm cố cho anh Đỗ Mạnh Cường với giá 100.000.000 đồng. Khi cầm xe, N nói với anh Cường đây là xe của chị gái N đang ở Hàn Quốc, xe ô tô do N ở nhà sử dụng.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, anh Cường chuyển cho N 94.000.000 đồng (đã trừ 6.000.000 đồng tiền lãi 01 tháng đầu) và N viết hợp đồng mua bán xe trên cho anh Cường. N giao xe, chìa khóa xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao), 01 giấy chứng nhận đăng kiểm (bản gốc), 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe ô tô trên cho anh Cường. Anh Cường điều khiển xe ô tô để tại bãi đất trống đối diện nghĩa trang liệt sỹ Quận Ngô Quyền thuộc đường Phụng Pháp, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, bị cáo N đi qua và nhìn thấy xe ô tô để tại vị trí trên, nên nảy sinh ý định trộm cắp xe trên để sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân. N liên hệ và nói với anh Trường làm mất chìa khóa xe để mượn chìa khóa dự phòng, anh Trường đồng ý và đưa chìa khóa xe cho N. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, N đi đến khu vực để xe ô tô trên, nhìn xung quanh thấy không có người, N điều khiển xe đi. Khoảng 10 giờ 00 ngày 09 tháng 8 năm 2024, anh Cường phát hiện mất xe ô tô và được biết xe trên là do N thuê của anh Trường nên anh Cường đã cùng anh Trường đi tìm xe. Sau đó, anh Trường phát hiện N đang điều khiển xe trên tại khu vực ngã sáu Coopmart, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã thông báo cho anh Cường đến và đưa N đến Công an Quận Ngô Quyền trình báo sự việc. Đối với số tiền 94.000.000 đồng N cầm cố xe trên cho anh Cường, N đã sử dụng trả nợ cho bạn tên Phong (chưa xác định nhân thân lai lịch) 93.000.000 đồng và tiêu cá nhân hết 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận Ngô Quyền kết luận: Xe ô tô trên có giá 560.500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 cho anh Đoàn Nhật Trường.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 9 màu xanh, vỡ mặt kính lưng máy, đã qua sử dụng của Nguyễn Việt N chuyển đến Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Về dân sự: Anh Đoàn Nhật Trường đã nhận lại xe và toàn bộ giấy tờ của xe; anh Đỗ Mạnh Cường đã nhận lại số tiền 94.000.000 đồng và đều không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSHP-P3 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Việt N phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Việt N như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173, điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt N từ 07 đến 08 năm tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 173 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ không có công ăn việc làm, có 02 con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe ô tô; 01 Giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 đã xử lý ở giai đoạn điều tra.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 9 màu xanh, vỡ mặt kính lưng máy, đã qua sử dụng của Nguyễn Việt N: Tịch thu tiêu hủy (nếu hết giá trị sử dụng), tịch thu sung công (nếu còn giá trị sử dụng).

Bị cáo Nguyễn Việt N không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Việt N tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản Cáo trạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đầy

đủ căn cứ kết luận: Sau khi cầm cố xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A 2.0, màu trắng, BKS: 15A-761.27 cho anh Đỗ Mạnh Cường (là chiếc xe do bị cáo đã thuê của anh Đoàn Nhật Trường để tự lái), đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08 tháng 8 năm 2024, bị cáo Nguyễn Việt N thấy chiếc xe đang để tại bãi đất trống đối diện nghĩa trang liệt sĩ Quận Ngô Quyền không có người trông coi, nên đã nảy sinh ý định lấy chiếc xe để sử dụng đi lại. Khi bị cáo đang điều khiển xe thì bị anh Đỗ Mạnh Cường **phát hiện thông báo cho anh Đoàn Nhật Trường và đưa bị cáo về Công an Quận Ngô Quyền** trình báo sự việc.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt N là lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, biết việc lấy tài sản đã cầm cố cho người khác để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng do lo sợ bị anh Đoàn Nhật Trường phát hiện bị cáo mang tài sản đã thuê của anh Trường đi cầm cố nên vẫn thực hiện. Việc bị cáo lấy chiếc xe trong khi xe đang thuộc quyền quản lý của anh Đỗ Mạnh Cường là hành vi chiếm đoạt tài sản nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận Ngô Quyền kết luận: Xe ô tô trên có giá 560.500.000 đồng nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có nội dung “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Việt N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã trả cho anh Đỗ Mạnh Cường 94.000.000 đồng khắc phục hậu quả và không có thiệt hại xảy ra nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, gia đình thờ cúng thân nhân là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt N là đặc biệt nghiêm trọng, tài sản có giá trị lớn nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hai con nhỏ do vợ bị cáo đang chăm sóc nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đoàn Nhật Trường đã nhận lại xe và toàn bộ giấy tờ của xe; anh Đỗ Mạnh Cường đã nhận lại số tiền 94.000.000 đồng và hai anh không yêu cầu bồi thường khác.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu, sung quỹ nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 màu xanh, vỡ mặt kính lưng máy đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Việt N đã sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Việt N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt N.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Việt N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt N 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09 tháng 8 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, sung quỹ nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 màu xanh, vỡ mặt kính lưng máy, số IMEI 1: 860347042833990, số IMEI 2: 860347042834006 đã qua sử dụng, số thẻ sim 11445692195 của bị cáo Nguyễn Việt N.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Việt N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Việt N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Đỗ Mạnh Cường có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Luyện Cao Thị Hạ

Đặng Hồ Diệp

